TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 331/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố TN, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 521/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé M, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Phường MB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu phố B, Phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 93 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé M và anh Nguyễn Hữu Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé M và anh Nguyễn Hữu Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị thống nhất giao con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 01/01/2015 cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận anh Q không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Chị M có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bé M và anh Nguyễn Hữu Q mỗi người chịu

75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận nhận chị M tự nguyện chịu thay tiền án phí cho anh Q, tổng cộng chị M phải chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007444 ngày 21-8-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh. Hoàn trả lại cho chị M 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thái Thanh Thủy